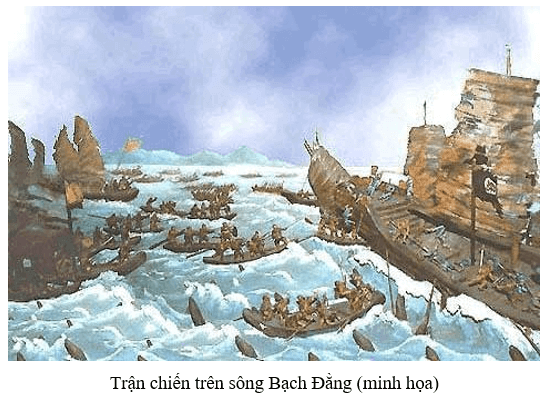
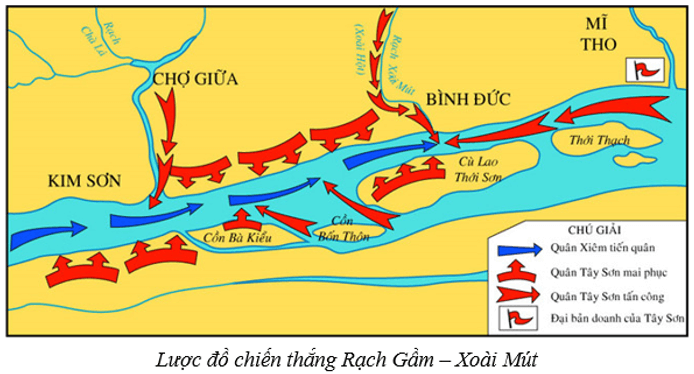
# Lý thuyết Bài 7: Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam trước năm 1945

**Lý thuyết Lịch sử 11 Bài 7: Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam trước năm 1945**  
**A. Lý thuyết Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam trước năm 1945**  
**1. Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam**  
**a) Vị trí địa chiến lược của Việt Nam**  
- Việt Nam có vị trí địa chiến lược quan trọng cả trên đất liền và trên biển, nằm trên các trục giao thông quốc tế ở khu vực Đông Nam Á, từ Đông Bắc Á xuống Đông Nam Á và Nam Á, từ Thái Bình Dương sang Ấn Độ Dương.  
- Với vị trí địa chiến lược ấy, Việt Nam là địa bàn cạnh tranh ảnh hưởng của các cường quốc trên thế giới và khu vực. Từ thời cổ đại, Việt Nam đã thường xuyên phải đối mặt với những cuộc bành trướng của các nước lớn từ phía bắc xuống phía nam, từ phía đông (biển) vào lục địa và tiến hành nhiều cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.  
  
*Lược đồ khu vực Đông Nam Á ngày nay*  
**b) Vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam**  
- **Vai trò:**Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc là cuộc chiến tranh chính nghĩa, chống các cuộc chiến tranh của các nước lớn với những đạo quân xâm lược khổng lồ có vai trò đặc biệt trong bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, quyết định sự tồn vong của dân tộc Việt Nam.  
- **Ý nghĩa:**Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử đã viết nên những trang sử vẻ vang của dân tộc Việt Nam, nêu cao chủ nghĩa yêu nước, tinh thần độc lập tự chủ, mưu trí, sáng tạo của con người Việt Nam, tạo nên sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân tộc, để lại nhiều kinh nghiệm và bài học lịch sử cho quá trình xây dựng và phát triển đất nước.  
**2. Một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu**  
**a) Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán và chiến thắng Bạch Đằng năm 938**  
**- Hoàn cảnh:**  
+ Năm 937, Dương Đình Nghệ bị Kiều Công Tiễn giết hại. Ngô Quyền kéo quân ra Bắc để hỏi tội, Kiều Công Tiễn sai người cầu cứu nhà Nam Hán.  
+ Năm 938, quân Nam Hán vượt biển sang xâm lược nước ta.  
+ Sau khi tiêu diệt Kiều Công Tiễn, Ngô Quyền khẩn trương chuẩn bị chống xâm lược. Ông đã sai người đem cọc vạt nhọn đầu bịt sắt đóng ngầm ở vùng cửa biển - thuộc sông Bạch Đằng  
**- Diễn biến chính**:  
+ Cuối năm 938, quân Nam Hán do Lưu Hoằng Tháo chỉ huy tiến vào cửa biển Bạch Đằng, Ngô Quyền cho thuyền nhỏ ra khiêu chiến, nhử quân giặc tiến vào sâu vào bãi cọc ngầm.  
+ Khi thủy triều rút, Ngô Quyền hạ lệnh tấn công, thuyền giặc va vào cọc nhọn, Lưu Hoằng Tháo tử trận.  
**- Ý nghĩa:** Chiến thắng Bạch Đằng đã chấm dứt hơn 1000 năm Bắc thuộc, mở ra một thời kỳ độc lập tự chủ lâu dài cho lịch sử dân tộc Việt Nam.  
  
**b) Kháng chiến chống quân xâm lược Tống**  
**\* Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống năm 981**  
**- Hoàn cảnh:**  
**+**Cuối năm 980 - đầu năm 981, lợi dụng tình hình khó khăn của Đại Cồ Việt, nhà Tống huy động một đạo quân do tướng Hầu Nhân Bảo chỉ huy kéo sang xâm lược, mặt khác sai Lư Đa Tốn đưa thư đe dọa.  
+ Trước vận nước lâm nguy, vua Lê Hoàn đích thân lãnh đạo quân dân tiến hành cuộc kháng chiến chống Tống.  
**- Diễn biến chính:**  
+ Trận Lục Đầu giang: Lê Hoàn chủ động bố phòng, đánh giặc ngay khi chúng vừa xâm phạm lãnh thổ, phá kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh của quân Tống.  
+ Trận Bình Lỗ - sông Bạch Đằng: Lê Hoàn cho xây thành Bình Lỗ, thực hiện kế đóng cọc, bố trí mai phục, chặn đánh giặc dọc tuyến sông Bạch Đằng từ Đại La tới sông Lục Đầu.  
**- Kết quả:** tướng Hầu Nhân Bảo tử trận, quân Tống rút chạy. Nền độc lập của Đại Cồ Việt được giữ vững.  
**\* Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống năm 1075 - 1077**  
**- Hoàn cảnh:**  
+ Giữa thế kỉ XI, nhà Tống gặp nhiều khó khăn, như: ngân khố cạn kiệt, dân tình đói khổ, chiến tranh với các bộ tộc phí bắc. Do đó, vua Tống lập kế hoạch xâm lược Đại Việt nhằm hướng mâu thuẫn ra bên ngoài, giải quyết tình trạng khủng hoảng trong nước.  
**+**Để chuẩn bị cho cuộc chiến, nhà Tống huy động lực lượng, xây dựng ba căn cứ quân sự và hậu cần tại Khâm châu, Liêm châu, Ung châu và nhiều trại quân áp sát biên giới Đại Việt.  
**- Chủ trương và hành động của nhà Lý:**  
+ Thái úy Lý Thường Kiệt chủ trương “ngồi im đợi giặc không bằng đem quân chặn trước thế mạnh của giặc.  
+ Cuối năm 1075 đầu năm 1076, quân đội nhà Lý chủ động bao vây tiêu diệt ba căn cứ quân sự, hậu cần và các trại dọc biên giới của quân Tống. Sau khi rút quân về nước, Lý Thường Kiệt gấp rút chuẩn bị phòng tuyến bên bờ Nam sông Như Nguyệt.  
**- Diễn biến trận chiến trên sông Như Nguyệt:**  
+ Tháng 1/1077, khoảng 10 vạn quân Tống do Quách Quỳ và Triệu Tiết chỉ huy vượt ải Nam Quan tiến vào Thăng Long, nhưng bị chặn lại ở bờ Bắc sông Như Nguyệt.  
+ Từ tháng 1 đến tháng 3/1077, Quách Quỳ nhiều lần cho quân vượt sông, tấn công phòng tuyến Như Nguyệt nhưng thất bại.  
+ Cuối tháng 3/1077, Lý Thường Kiệt cho quân vượt sông, bất ngờ đánh vào các doanh trại của quân Tống, khiến quân Tống thua to “mười phần chết đến năm, sáu”.  
+ Trước tình thế quân Tống đang hoang mang, tuyệt vọng, Lý Thường Kiệt đề nghị giảng hòa, chủ động kết thúc chiến tranh.  
**- Kết quả:** Quân Tống thất bại. Nhà Tống phải trả lại đất Quảng Nguyên (Cao Bằng), nối lại bang giao hai nước.  
  
*Lược đồ trận chiến giữa Đại Việt và quân Tống trên phòng tuyến sông Như Nguyệt*  
**c) Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên**  
Thế kỉ XIII, quân Mông - Nguyên đã ba lần xâm lược Đại Việt vào các năm 1258, 1285, 1287 - 1288 và đều thất bại.  
**\* Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông Cổ năm 1258**  
**- Hoàn cảnh:**  
+ Năm 1257 Mông Cổ cho quân áp sát vào biên giới Đại Việt. Ba lần cử sứ giả đến Thăng Long dụ hàng.  
+ Vua Trần Thái Tông cho bắt giam sứ giả, đồng thời ra lệnh cho cả nước tập luyện, chuẩn bị vũ khí, sẵn sàng đánh giặc.  
  
*Vua Trần Thái Tông cho bắt giam sứ giả Mông Cổ (tranh minh họa)*  
**- Diễn biến:**  
+ Tháng 1/1258, Ngột Lương Hợp Thai chỉ huy 3 vạn quân Mông Cổ tiến vào Đại Việt.  
+ Ngày 17/1/1258, vua Trần Thái Tông trực tiếp chỉ huy chặn giặc ở Bình Lệ Nguyên (Vĩnh Phúc) sau đó cho quân rút lui để bảo toàn lực lượng  
+ Trước thế mạnh của giặc Mông Cổ, nhà Trần quyết định rút khỏi Thăng Long, thực hiện kế sách “vườn không nhà trống”. Quân Mông Cổ chỉ chiếm được Thăng Long trống rỗng nên lâm vào tình thế khó khăn  
+ Ngày 28/1/1258, quân Trần tổ chức tấn công lớn ở Đông Bộ Đầu. Quân Mông Cổ thua trận, phải rút chạy về nước.  
**- Kết quả:**Thắng lợi.  
**\* Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên năm 1285**  
- **Hoàn cảnh:**  
+ Năm 1271, Hốt Tất Liệt lập ra nhà Nguyên. Năm 1279 sau khi chiếm toàn bộ lãnh thổ Trung Quốc. Nhà Nguyên tập trung lực lượng, ráo riết chuẩn bị xâm lược Đại Việt.  
+ Năm 1282, Vua Trần tập trung hội nghị Bình Than. Năm 1285, triệu tập hội nghị Diên Hồng bàn kế đánh giặc. Trần Hưng Đạo được cử làm Quốc công tiết chế - Tổng chỉ huy lực lượng kháng chiến. Để động viên, khích lệ tinh thần chiến đấu binh lính, Hưng Đạo Vương viết Hịch Tướng Sĩ.  
  
*Hội nghị Diên Hồng (tranh minh họa)*  
- **Diễn biến chính:**  
+ Tháng 1/1285, Thoát Hoan dẫn 50 vạn quân từ phía bắc, Toa Đô dẫn 10 vạn quân từ phía nam (Chăm-pa) tấn công Đại Việt.  
+ Trước thế giặc mạnh, quân Trần lui về Vạn Kiếp. Quân dân Nhà Trần thực hiện kế sách “vườn không nhà trống” rút từ Thiên Long (Chí Linh, Hải Dương) về Thăng Long, sau đó tiếp tục lui về Thiên Trường (Nam Định).  
+ Tháng 5/1285 quân Trần phản công, đánh bại quân địch ở Tây Kết (Thăng Long), Hàm Tử (Hưng Yên), Chương Dương (Thăng Long). Tiến về giải phóng kinh đô.  
+ Toa Đô tử trận, Thoát Hoan chui ống đồng bắt quân lính khiêng chạy về nước...  
**- Kết quả:**cuộc kháng chiến giành thắng lợi.  
**\* Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên năm 1287 - 1288**  
**- Hoàn cảnh:**  
+ Sau hai lần thất bại, vua Nguyên lại cử Thoát Hoan kép quân xâm lược Đại Việt một lần nữa.  
+ Đoán được dã tâm và ý đồ xâm lược của nhà Nguyên, quân dân nhà Trần khẩn trương chuẩn bị kháng chiến.  
**- Diễn biến:**  
+ Tháng 12/1287, hơn 50 vạn quân Nguyên tiến vào Đại Việt theo đường bộ ; hơn 600 chiến thuyền do Ô Mã Nhi chỉ huy theo đường thủy tiến vào vùng biển Đông Bắc, tiếp theo là đoàn thuyền lương.  
+ Trần Khánh Dư chặn đánh và tiêu diệt đoàn thuyền lương giặc ở Vân Đồn  
+ Tháng 1/ 1288, Thoát Hoan cho quân chiếm Thăng Long. Nhân dân Thăng long thực hiện kế sách “vườn không nhà trống”, khiến quân Nguyên gặp nhiều khó khăn. Đường cùng, Thoát Hoan quyết định rút quân về nước.  
+ Tháng 4 /1288, Trần Hưng Đạo bố trí trận địa mai phục trên sông Bạch Đằng. Toàn bộ cánh quân thủy của nhà Nguyên bị tiêu diệt. Cánh quân của Thoát Hoan trên đường rút chạy cũng bị truy đuổi quyết liệt.  
**- Kết quả:**Kháng chiến kết thúc thắng lợi  
  
*Chiến thắng Bạch Đằng của quân dân nhà Trần (tranh minh họa)*  
**d) Cuộc kháng chiến chống quân Xiêm năm 1785**  
**- Hoàn cảnh:**Sau khi chính quyền chúa Nguyễn bị lật đổ, Nguyễn Ánh chạy sang nước Xiêm cầu cứu. Lợi dụng cơ hội đó, cuối tháng 7/1784, vua Xiêm phái 5 vạn quân kéo vào Gia Định, chiếm đóng gần hết miền Tây Nam Bộ.  
**- Diễn biến chính:**  
+ Tháng 1/1785, Nguyễn Huệ đưa 2 vạn quân vào Gia Định, bố trí mai phục trên sông Tiền, đoạn từ Rạch Gầm tới Xoài Mút (Tiền Giang).  
+ Sáng ngày 19/1/1785, quân Tây Sơn dụ quân Xiêm vào trận địa mai phục, rồi đồng loạt tấn công.  
*- Kết quả:*  
+ Gần 4 vạn quân Xiêm bị tiêu diệt, buộc phải rút về nước.  
+ Quân Tây Sơn làm chủ vùng Gia Định.  
  
**e) Quang Trung đại phá quân Thanh (năm 1789)**  
**- Hoàn cảnh:**Sau khi bị quân Tây Sơn đánh bại, vua Lê Chiêu Thống sang cầu cứu nhà Thanh. Lợi dụng cơ hội đó, cuối năm 1788, vua Thanh cử Tôn Sĩ Nghị thống lĩnh 29 vạn quân ồ ạt tràn vào nước ta.  
**- Diễn biến chính:**  
+ Trước thế mạnh của giặc Thanh, quân Tây Sơn chủ động rút lui khỏi Thăng Long để bảo toàn lực lượng và gấp rút xây dựng phòng tuyến thuỷ bộ ở Tam Điệp - Biện Sơn.  
+ Tháng 12/1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung, chỉ huy 5 đạo quân Tây Sơn, tiến về Thăng Long.  
+ Đêm 30 Tết Kỷ Dậu (1789), quân Tây Sơn bất ngờ tấn công và tiêu diệt gọn quân Thanh ở đồn tiền tiêu.  
+ Mùng 3 Tết Kỉ Dậu (1789), quân Tây Sơn bao vây và triệt hạ đồn Hà Hồi (Thường Tín, Hà Nội).  
+ Rạng sáng mùng 5 Tết Kỉ Dậu (1789), quân Tây Sơn giành thắng lợi quyết định ở đồn Ngọc Hồi và Đống Đa (Hà Nội).  
**- Kết quả:**Quân Thanh đại bại, buộc phải rút chạy về nước.  
  
**g) Nguyên nhân thắng lợi**  
**\* Nguyên nhân chủ quan**  
- Các cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam mang tính chính nghĩa, chống kẻ thù xâm lược. Vì thế đã huy động được sức mạnh toàn dân, hình thành thế trận “cả nước đánh giặc, toàn dân là lính”.  
- Truyền thống yêu nước và ý chí kiên cường bất khuất trong đấu tranh bảo vệ nền độc lập của nhân dân Đại Việt là nhân tố quyết định thắng lợi của các cuộc kháng chiến.  
- Có sự lãnh đạo của vua và các tướng lĩnh quân sự mưu lược, tài giỏi, biết vận dụng đúng đắn, sáng tạo truyền thống và nghệ thuật quân sự vào thực tiễn các cuộc kháng chiến.  
**\* Nguyên nhân khách quan**  
- Những cuộc chiến tranh của các thế lực phong kiến vào Đại Việt là những cuộc chiến tranh xâm lược, phi nghĩa nên tất yếu dẫn đến thất bại.  
- Các đội quân xâm lược thiếu sự chuẩn bị về hậu cần nên nhanh chóng rơi vào thế bất lợi.  
**3. Một số cuộc kháng chiến không thành công**  
**a) Kháng chiến chống quân Triệu**  
- Nam Việt nhiều lần đem quân xâm lược Âu Lạc nhưng đều bị thất bại do An Dương Vương có vũ khí tốt, thành Cổ Loa kiên cố.  
- Biết không thể chinh phục Âu Lạc bằng vũ lực, Triệu Đà dùng kế giảng hoà, đưa con là Trọng Thuỷ sang ở rể trong triều đình Âu Lạc. An Dương Vương mất cảnh giác, xa rời những người cương trực, tài giỏi, nội bộ Âu Lạc bất hoà.  
- Năm 179 TCN, Triệu Đà bất ngờ tấn công đánh thẳng vào thành Cổ Loa, cuộc chiến đấu của An Dương Vương nhanh chóng thất bại. Âu Lạc rơi vào ách thống trị của Nam Việt.  
  
*Trọng Thủy kết hôn với công chúa Mỵ Châu (tranh minh họa)*  
**b) Kháng chiến chống quân Minh**  
**- Hoàn cảnh:**tháng 1/1406, lấy cớ “phù Trần, diệt Hồ”, hơn 20 vạn quân Minh do Trương Phụ, Mộc Thạnh chỉ huy tiến quân vào xâm lược Đại Ngu.  
**- Diễn biến chính:**  
+ Khi quân Minh tiến quân vào nước ta, nhà Hồ tổ chức chặn đánh giặc ở biên giới nhưng không thành, phải rút lui về bờ nam sông Hồng, sau đó tiếp tục rút về thành Đa Bang và Đông Đô để cố thủ.  
+ Tháng 1/1407, quân Minh chiếm được thành Đa Bang, nhà Hồ buộc phải rút chạy về thành Tây Đô (Thanh Hóa).  
+ Tháng 3/1407, quân Minh tấn công Tây Đô, nhà Hồ rút quân về Nghệ An.  
+ Tháng 6/1407, Hồ Quý Ly và các con bị bắt.  
- **Kết quả:**Cuộc kháng chiến của nhà Hồ thất bại.  
**c) Kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược nửa sau thế kỉ XIX**  
- Năm 1858, thực dân Pháp chính thức nổ súng xâm lược Việt Nam.  
- Triều Nguyễn tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp. Tuy nhiên, do sai lầm trong đường lối kháng chiến và không tập hợp được sức mạnh đoàn kết của nhân dân nên nhà Nguyễn đã đi từ thất bại này đến thất bại khác và cuối cùng để mất nước vào tay thực dân Pháp.  
**d) Nguyên nhân không thành công**  
- Các cuộc kháng chiến không thành công vì phải đương đầu với các thế lực ngoại xâm có thực lực hùng hậu về mọi mặt.  
- Sai lầm trong đường lối kháng chiến của các triều đình phong kiến (Hồ, Nguyễn).  
- Sự chủ quan, mất cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù.  
B. **Bài tập Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam trước năm 1945**  
**Trắc nghiệm Lịch sử 11** **Bài 7: Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (trước năm 1945) – Chân trời sáng tạo**  
**Câu 1.**Thắng lợi của quân Tây Sơn trong cuộc chiến đấu chống quân xâm lược Mãn Thanh (1789) có ý nghĩa như thế nào?  
A. Giành lại chính quyền tự chủ từ tay quân Thanh.  
B. Hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước.  
C. Tạo điều kiện cho sự thống nhất quốc gia.  
D. Bảo vệ được nền độc lập của đất nước.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Thắng lợi của quân Tây Sơn trong cuộc chiến đấu chống quân xâm lược Mãn Thanh (1789) đã bảo vệ được nền độc lập của đất nước.  
  
  
**Câu 2.**Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến thắng lợi của các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam?  
A. Quân giặc gặp nhiều khó khăn trong quá trình xâm lược.  
B. Các cuộc chiến tranh xâm lược của ngoại bang mang tính phi nghĩa.  
C. Các cuộc bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam mang tính chính nghĩa.  
D. Quân giặc không quen địa hình và điều kiện tự nhiên nhiên của Đại Việt.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
- Nguyên nhân chủ quan:  
+ Tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí bất khuất của người Việt.  
+ Các cuộc bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam mang tính chính nghĩa.  
+ Kế sách đánh giặc đúng đắn, linh hoạt, nghệ thuật quân sự độc đáo, sáng tạo.  
+ Có sự lãnh đạo của các tướng lĩnh mưu lược, tài giỏi.  
- Nguyên nhân khách quan:  
+ Các cuộc chiến tranh xâm lược của ngoại bang mang tính phi nghĩa.  
+ Quân giặc gặp nhiều khó khăn trong quá trình xâm lược, như: đường hành quân xa, thiếu lương thực, không quen địa hình và điều kiện tự nhiên nhiên của Đại Việt,…  
  
  
**Câu 3.**Nguyên nhân khách quan nào dẫn đến thắng lợi của các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam?  
A. Các cuộc bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam mang tính chính nghĩa.  
B. Tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí bất khuất của người Việt.  
C. Quân giặc gặp nhiều khó khăn trong quá trình xâm lược.  
D. Sự lãnh đạo của các tướng lĩnh mưu lược, tài giỏi.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
- Nguyên nhân chủ quan:  
+ Tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí bất khuất của người Việt.  
+ Các cuộc bảo vệ độc lập dân tộc của Việt Nam mang tính chính nghĩa.  
+ Kế sách đánh giặc đúng đắn, linh hoạt, nghệ thuật quân sự độc đáo, sáng tạo.  
+ Có sự lãnh đạo của các tướng lĩnh mưu lược, tài giỏi.  
- Nguyên nhân khách quan:  
+ Các cuộc chiến tranh xâm lược của ngoại bang mang tính phi nghĩa.  
+ Quân giặc gặp nhiều khó khăn trong quá trình xâm lược, như: đường hành quân xa, thiếu lương thực, không quen địa hình và điều kiện tự nhiên nhiên của Đại Việt,…  
  
  
**Câu 4.**Nguyên nhân quan trọng nhấtkhiến cho cuộc kháng chiến chống quânMinh xâm lược của nhà Hồ (1406 - 1407) thất bại là gì?  
A. Quân Minh có ưu thế hơn về lực lượng, vũ khí.  
B. Nhà Hồ không xây dựng được thành lũy kiên cố.  
C. Nhà Hồ không xây dựng được khối đoàn kết dân tộc.  
D. Nhà Hồ không có tướng lĩnh tài giỏi, quân đội mạnh.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Nguyên nhân quan trọng nhấtkhiến cho cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược của nhà Hồ (1406 - 1407) thất bại là: nhà Hồ không xây dựng được khối đoàn kết dân tộc.  
  
  
**Câu 5.**Từ sự thất bại của Nhà nước Âu Lạc trước quân xâm lược, chúng ta có thể rút ra bài học kinh nghiệm nào cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?  
A. Củng cố khối đoàn kết toàn dân; cảnh giác trước mọi âm mưu của kẻ thù.  
B. Cầu viện sự giúp đỡ, viện trợ của các lược lượng bên ngoài khi có chiến tranh.  
C. Xây dựng nhiều thành lũy kiên cố; nghiên cứu, chế tạo các loại vũ khí hiện đại.  
D. Luôn hòa hoãn, nhân nhượng với các nước để giữ môi trường hòa bình, ổn định.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
- Bài học kinh nghiệm rút ra từ sự thất bại của Nhà nước Âu Lạc trước quân xâm lược là: củng cố khối đoàn kết toàn dân; cảnh giác trước mọi âm mưu của kẻ thù.  
  
  
**Câu 6.**Tháng 9/1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha đã chọn địa điểm nào để mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam?  
A. Đà Nẵng.  
B. Gia Định.  
C. Hà Nội.  
D. Thuận An.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Chiều ngày 31/8/1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng. Sáng 1/09/1858, Pháp nổ súng tấn công và đổ bộ lên bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), mở đầu quá trình xâm lược Việt Nam.  
  
  
**Câu 7.**Nội dung nào trong Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) đã vi phạm nghiêm trọng độc lập, chủ quyền của Việt Nam?  
A. Nhà Nguyễn phải giải tán các toán nghĩa binh chống Pháp ở Nam Kì.  
B. Bồi thường cho Pháp khoản chiến phí tương đương 288 vạn lạng bạc.  
C. Nhà Nguyễn nhượng cho Pháp ba tỉnh Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.  
D. Nhà Nguyễn thức thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kì và Trung Kì.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
- Trong Hiệp ước Nhâm Tuất (1862): việc triều đình nhà Nguyễn nhượng hẳn cho Pháp ba tỉnh miền Đông Nam Kì (Gia Định, Định Tường, Biên Hòa) và đảo Côn Lôn đã xâm phạm nghiêm trọng đến độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Với điều khoản này, ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn từ chỗ là một bộ phận lãnh thổ của Việt Nam đã trở thành vùng đất của Pháp; triều đình nhà Nguyễn đã từ bỏ quyền làm chủ tại khu vực này.  
  
  
**Câu 8.**Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng nguyên nhân thất bại của phong trào kháng chiến chống Pháp ở Việt Nam (1858 - 1884)?  
A. Nhà Nguyễn thiếu quyết tâm chiến đấu chống thực dân Pháp.  
B. Pháp có ưu thế hơn về vũ khí, kĩ thuật, phương tiện chiến tranh.  
C. Nhân dân Việt Nam lo sợ, không kiên quyết đấu tranh chống Pháp.  
D. Các phong trào đấu tranh của nhân dân diễn ra lẻ tẻ, thiếu sự liên kết.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
- Nội dung đáp án C không phải là nguyên nhân khiến cho phong trào kháng chiến chống Pháp xâm lược ở của nhân dân Việt Nam từ năm 1858 - 1884 thất bại. Vì:  
+ Ngay từ khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược, nhân dân Việt Nam đã sát cánh cùng quan quân triều đình kháng chiến (thể hiện rõ nét ở chiến trường Đà Nẵng,…).  
+ Ngay cả khi triều đình nhà Nguyễn dao động, hạ lệnh bãi binh, thiếu quyết tâm chiến đâu… nhân dân vẫn anh dũng đứng lên chống Pháp với tinh thần chủ động, không lệ thuộc vào triều đình.  
+ Mặt khác, mục tiêu đấu tranh của nhân dân Việt Nam còn từng bước chuyển từ: đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược sang đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược và phong kiến đầu hàng.  
  
  
**Câu 9.**Vì sao trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1858 - 1884), thực dân Pháp không thể thực hiện thành công kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”?  
A. Lực lượng quân Pháp ít; vũ khí và phương tiện chiến tranh lạc hậu.  
B. Nhân dân Việt Nam quyết liệt chống lại hành động xâm lược của Pháp.  
C. Nhà Nguyễn quyết tâm lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống xâm lược.  
D. Quân dân Việt Nam đẩy lùi được mọi đợt tấn công của thực dân Pháp.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
**-** Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1858 - 1884), thực dân Pháp không thể thực hiện thành công kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” do: vấp phải sự kháng cự quyết liệt của nhân dân Việt Nam.  
  
  
**Câu 10.**Nguyên nhân nào dưới đây dẫn đến sự thất bại của một số cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử Việt Nam?  
A. Tương quan lực lượng quá chênh lệch.  
B. Không có vũ khí hiện đại, thành lũy kiên cố.  
C. Không có tướng lĩnh tài giỏi, quân đội mạnh.  
D. Nhân dân bị khuất phục trước sức mạnh của giặc.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
- Nguyên nhân thất bại của một số cuộc kháng chiến chống ngoại xâm trong lịch sử Việt Nam:  
+ Không tập hợp được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, không xây dựng được khối đoàn kết toàn dân.  
+ Sai lầm trong đường lối kháng chiến của các triều đình phong kiến.  
+ Tương quan lực lượng chênh lệch không có lợi cho cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam.  
  
  
**Câu 11.**Do có vị trí địa lí chiến lược quan trọng nên trong suốt tiến trình lịch sử, Việt Nam là  
A. một cường quốc thương mại đường biển, có vai trò chi phối kinh tế thế giới.  
B. địa bàn cạnh tranh ảnh hưởng của các cường quốc trong khu vực và thế giới.  
C. “vùng đệm” giữa khu vực thuộc địa của thực dân Anh và thực dân Pháp.  
D. một đế quốc hùng mạnh, có tầm ảnh hưởng lớn trên trường quốc tế.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Do có vị trí địa lí chiến lược quan trọng nên trong suốt tiến trình lịch sử, Việt Nam là địa bàn cạnh tranh ảnh hưởng của các cường quốc trong khu vực và thế giới.  
  
  
**Câu 12.**Quốc gia nào dưới đây có vị trí địa lí được coi là “cầu nối” giữa khu vực Đông Nam Á lục địa và Đông Nam Á hải đảo?  
A. Lào.  
B. Thái Lan.  
C. Việt Nam.  
D. Mianma.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Việt Nam được coi là “cầu nối” giữa khu vực Đông Nam Á lục địa và Đông Nam Á hải đảo.  
  
  
**Câu 13.**Thắng lợi của những cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam có nhiều tác động tích cực đối với sự phát triển của đất nước, **ngoại trừ**việc  
A. góp phần hình thành nhiều truyền thống tốt đẹp.  
B. giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc.  
C. đưa Việt Nam phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.  
D. bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Thắng lợi của những cuộc kháng chiến góp phần bảo vệ vững chắc nền độc lập, giữ gìn bản sắc văn hóa; góp phần hình thành nhiều truyền thống văn hóa tốt đẹp (ví dụ: truyền thống yêu nước, đoàn kết,…) và tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng đất nước.  
  
  
**Câu 14.**Kế sách nào của Ngô Quyền đã được quân dân nhà Trần kế thừa, vận dụng để đánh đuổi quân Nguyên xâm lược (1288)?  
A. Tiên phát chế nhân.  
B. Đánh thành diệt viện.  
C. Vườn không nhà trống.  
D. Đóng cọc trên sông Bạch Đằng.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Kế sách đóng cọc trên sông Bạch Đằng của Ngô Quyền đã được quân dân nhà Trần kế thừa, vận dụng để đánh đuổi quân xâm lược Nguyên (1288).  
  
  
**Câu 15.**Trong Trận Bạch Đằng (năm 938), tướng quân Nam Hán là Lưu Hoằng Tháo đã  
A. bị tử trận.  
B. bị bắt sống.  
C. ngụy trang rồi trốn về nước.  
D. chui vào ống đồng để trốn về nước.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Trong Trận Bạch Đằng (năm 938), tướng quân Nam Hán là Lưu Hoằng Tháo đã bị tử trận.  
  
  
**Câu 16.**Sự kiện lịch sử nào ở thế kỉ X đã chấm dứt thời kì Bắc thuộc, đưa Việt Nam bước vào thời kì độc lập, tự chủ lâu dài?  
A. Ngô Quyền xưng vương lập ra nhà Ngô (939).  
B. Chiến thắng Bạch Đằng do Ngô Quyền lãnh đạo (938).  
C. Khởi nghĩa giành quyền tự chủ của Khúc Thừa Dụ (905).  
D. Khúc Hạo cải cách hành chính, xây dựng quyền tự chủ (907).  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 đã chấm dứt thời kì Bắc thuộc, đưa Việt Nam bước vào thời kì độc lập, tự chủ lâu dài.  
  
  
**Câu 17.**Nhà Tống lợi dụng cơ hội nào để lăm le xâm lược Đại Cồ Việt?  
A. Đại Cồ Việt đang rơi vào tình trạng “loạn 12 sứ quân”.  
B. Đất nước rối ren, Lê Hoàn đảo chính lật đổ nhà Đinh.  
C. Triều Đinh lục đục, chia rẽ; vua Đinh Toàn còn nhỏ tuổi.  
D. Triều đình suy tôn Lê Hoàn lên ngôi vua thay cho vua Đinh.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là:** C  
Cuối thời Đinh, nội bộ triều đình lục đục chia rẽ. Năm 979, Đinh Tiên Hoàng và Đinh Liễn bị ám hại, con út là Đinh Toàn nối ngôi vua khi mới sáu tuổi. Nhân cơ hội này nhà Tống lăm le xâm lược nước ta.  
  
  
**Câu 18.**Nội dung nào sau đây **không**phản ảnh đúng ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Tống (981)?  
A. Buộc nhà Tống phải nhún nhường, thần phục Đại Cồ Việt.  
B. Thể hiện quyết tâm chống ngoại xâm của quân dân Đại Cồ Việt.  
C. Bảo vệ và giữ vững được nền độc lập, tự chủ non trẻ của dân tộc.  
D. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các cuộc đấu tranh sau này.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
**-**Cuộc kháng chiến chống Tống thắng lợi vẻ vang đã: thể hiện quyết tâm chống ngoại xâm của quân dân Đại Cồ Việt; bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc; đồng thời để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các cuộc đấu tranh sau này.  
- Trong lịch sử, các chính quyền phong kiến phương Bắc chưa từng thần phục chính quyền phong kiến của người Việt.  
  
  
**Câu 19.**Viên tướng nào chỉ huy quân Tống sang xâm lược Đại Việt vào năm 1077?  
A. Trương Phụ.  
B. Quách Quỳ.  
C. Vương Thông.  
D. Hầu Nhân Bảo.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Năm 1077, quân Tống chia làm hai đạo quân tiến vào xâm lược Đại Việt. Quân bộ do Quách Quỳ chỉ huy; quân thủy do Hòa Mâu chỉ huy.  
  
  
**Câu 20.**Sau khi rút quân về nước, Lý Thường Kiệt cho xây dựng hệ thống phòng ngự chống Tống ở đâu?  
A. Sông Bạch Đằng.  
B. Sông Như Nguyệt.  
C. Sông Mã.  
D. Sông Hồng.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Sau khi rút quân về nước, Lý Thường Kiệt cho xây dựng hệ thống phòng ngự chống Tống ở sông Như Nguyệt.  
  
  
**Câu 21. .**Trước nguy cơ xâm lược của nhà Tống, Lý Thường Kiệt đã có chủ trương gì?  
A. Đầu hàng nhà Tống để tránh tổn thất.  
B. “Đánh chắc, tiến chắc”.  
C. Thực hiện kế “vườn không nhà trống”.  
D. “Tiến công trước để tự vệ”.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Trước nguy cơ xâm lược của nhà Tống, Lý Thường Kiệt đã có chủ trương tiến công trước để tự vệ (Lý Thường Kiệt nhận định: “ngồi yên đợi giặc không bằng đem quân đánh trước để chặn thế mạnh của giặc)  
  
  
**Câu 22.**Cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075 - 1077) kết thúc thắng lợi là bởi  
A. quân dân Đại Việt đã chiến đấu anh dũng.  
B. nhà Tống bị hao tổn binh lực nên chủ động rút quân.  
C. nhà Tống nhận thấy việc xâm lược Đại Việt là phi nghĩa.  
D. quân dân Đại Việt giành thắng lợi quyết định tại sông Bạch Đằng.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075 - 1077) kết thúc thắng lợi là bởi quân dân Đại Việt đã chiến đấu anh dũng.  
  
  
**Câu 23.**Anh hùng dân tộc nào được đề cập đến trong câu đố dân gian dưới đây?  
*“Tuổi già nhưng sức chẳng già*  
*Vung gươm Bắc tiến, quân nhà Tống tan*  
*Xuôi Nam, Chiêm quốc kinh hoàng,*  
*Thơ thần một áng, lời vàng còn ghi”*  
A. Đinh Bộ Lĩnh.  
B. Lê Hoàn.  
C. Trần Hưng Đạo.  
D. Lý Thường Kiệt.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Câu đố dân gian trên có chứa dữ liệu đề cập đến Lý Thường Kiệt (đánh Tống, bình Chiêm; theo quan niệm dân gian, Lý Thường Kiệt là người sáng tác bài thơ Nam quốc sơn hà).  
  
  
**Câu 24.**Trước nguy cơ nhà Nguyên đang lăm le xâm lược Đại Việt lần thứ hai, Trần Quốc Tuấn đã soạn Hịch Tướng sĩ để  
A. kêu gọi quân sĩ và nhân dân hạ vũ khí, đầu hàng giặc.  
B. khích lệ tinh thần chiến đấu của quân dân Đại Việt.  
C. huy động quân sĩ xây dựng phòng tuyến trên sông Như Nguyệt.  
D. vận động nhân dân thực hiện kế sách “vườn không nhà trống”.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Trước nguy cơ nhà Nguyên đang lăm le xâm lược Đại Việt lần thứ hai, Trần Quốc Tuấn đã soạn Hịch Tướng sĩ để khích lệ tinh thần chiến đấu của quân dân Đại Việt  
  
  
**Câu 25.**Trước nguy cơ nhà Nguyên lăm le xâm lược Đại Việt lần thứ hai, năm 1285, nhà Trần đã tổ chức hội nghị Diên Hồng, mời các vị bô lão trong cả nước đến để bàn kế sách đánh giặc. Việc nhà Trần tổ chức Hội nghị Diên Hồng **không**thể hiện ý nghĩa nào dưới đây?  
A. Quân dân nhà Trần kiên quyết đấu tranh chống quân Nguyên xâm lược.  
B. Nhà Trần sợ giặc Nguyên nên mới huy động nhân dân chiến đấu.  
C. Cuộc kháng chiến của nhà Trần là cuộc chiến tranh nhân dân.  
D. Sự nhất trí đồng lòng đánh giặc của triều đình và nhân dân.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Hội nghị Diên Hồng của nhà Trần đã thể hiện: sự đoàn kết, nhất trí đồng lòng đánh giặc của triều đình và nhân dân; đồng thời cho thấy cuộc kháng chiến chống quân Nguyên của nhà Trần là một cuộc chiến mang tính nhân dân sâu sắc.  
  
  
**Câu 26.**Để đối phó với thế mạnh của quân Mông - Nguyên, cả ba lần nhà Trần đều thực hiện kế sách  
A. “đánh nhanh thắng nhanh”.  
B. “tiên phát chế nhân”.  
C. “vây thành, diệt viện”.  
D. “vườn không nhàtrống”.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Cả ba lần quân Mông-Nguyên xâm lược, nhà Trần đều hạ lệnh cho nhân dân Thăng Long rút lui, quân Mông Cổ chiếm được Thăng Long chỉ là một toà thành trống rỗng.  
  
  
**Câu 27.**Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền (938), chống quân Tống thời Tiền Lê (981) và chống quân Nguyên thời Trần (1287 - 1288) có điểm chung nào?  
A. Bố trí trận địa mai phục và giành được chiến thắng lớn trên sông Bạch Đằng.  
B. Thực hiện kế sách “vườn không nhà trống” gây cho quân địch nhiều khó khăn.  
C. Xây dựng phòng tuyến quân sự trên sông Như Nguyệt để chặn đánh giặc.  
D. Chủ động tấn công trước để phòng vệ và chặn sức mạnh của quân địch.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là:**A  
Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền (938), chống quân Tống thời Tiền Lê (981) và chống quân Nguyên thời Trần (1287 - 1288) có điểm chung là: Bố trí trận địa mai phục và giành được chiến thắng lớn trên sông Bạch Đằng.  
  
  
**Câu 28.**Trận Rạch Gầm - Xoài Mút của quân Tây Sơn là một trong những  
A. chiến thắng quan trọng, làm lung lay ách thống trị của nhà Minh ở Đại Việt.  
B. trận thủy chiến lớn trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam.  
C. trận đánh lớn, thể hiện rõ nghệ thuật “công thành, diệt viện” của nhân dân Việt Nam.  
D. chiến thắng quan trọng, làm lung lay ách thống trị của nhà Mãn Thanh ở Đại Việt.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Trận Rạch Gầm - Xoài Mút của quân Tây Sơn là một trong những trận thủy chiến lớn trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam.  
  
  
**Câu 29.**Trận đánh nào có ý nghĩa quyết định tới thắng lợi trong cuộc chiến đấu chống quân Xiêm của nghĩa quân Tây Sơn (1785)?  
A. Tốt Động - Chúc Động.  
B. Rạch Gầm - Xoài Mút.  
C. Chi Lăng - Xương Giang.  
D. Ngọc Hồi - Đống Đa.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Trận đánh Rạch Gầm - Xoài Mút có ý nghĩa quyết định tới thắng lợi trong cuộc chiến đấu chống quân Xiêm của nghĩa quân Tây Sơn (1785).  
  
  
**Câu 30.**Tháng 1/1789, quân Tây Sơn giành được thắng lợi nào dưới đây?  
A. Lật đổ chính quyền chúa Trịnh ở Đàng Ngoài.  
B. Đánh tan gần 5 vạn quân Xiêm xâm lược.  
C. Lật đổ chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong.  
D. Đánh tan hơn 29 vạn quân Mãn Thanh xâm lược.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Với chiến thắng quyết định tại Ngọc Hồi - Đống Đa (tháng 1/1789), quân Tây Sơn đã đánh tan cuộc chiến tranh xâm lược của 29 vạn quân Mãn Thanh.  
  
  
**Xem thêm tóm tắt lý thuyết Lịch sử 11 sách Chân trời sáng tạo, chi tiết khác:**  
Lý thuyết Bài 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam từ thế kỉ III TCN - đến cuối thế kỉ XIX  
Lý thuyết Bài 9: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ  
Lý thuyết Bài 11: Cuộc cải cách của Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX  
Lý thuyết Bài 12: Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông  
Lý thuyết Bài 13: Việt Nam và Biển Đông